

DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT

(Kèm theo Thông báo số 93/TB-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025, của Chủ tịch UBND xã Lợi Bắc)

Số TT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Theo bản đồ địa chính					Theo mảnh trích đo					
			Tờ bản đồ xã Sần Viên	Tờ bản đồ số xã Lợi Bắc	Số thửa	Diện tích thu hồi (m²)	Loại đất	Mảnh trích đo	Tờ bản đồ mới	Tờ bản đồ cũ	Số thửa	Diện tích thu hồi (m²)	Loại đất
	Ông Hoàng Mạnh Hà	Thôn Hợp Nhất, xã Lợi Bắc				4.878,1						4.878,1	
1			60	364	167	63,0	HNK	20-2014	364	60	494	136,0	BHK
2			60		175	73,0	HNK						
3			60	364	167	248,0	HNK	20-2014	364	60	493	459,0	BHK
4			60		175	211,0	HNK						
5			60	364	144	469,0	HNK	20-2014	364	60	144	469,0	LUC
6			60	364	143	1.320,0	LUC	20-2014	364	60	143	1.320,0	LUC
7			60	364	132	456,0	HNK	20-2014	364	60	132	456,0	BHK
8			60	364	280	103,0	TSN	20-2014	364	60	280	154,0	TSN
9			60		309	51,0	CLN						
10			60	364	309	772,7	CLN	20-2014	364	60	309	959,0	BHK
11			60		281	2,0	ONT						
12			60		275	4,3	ONT						
13			60		280	35,3	TSN						
14			60		487	144,7	CLN						
15			60	364	243	74,0	CLN	06-2014	364	60	491	74,0	CLN
16			60	364	351	276,1	BHK	20-2014	364	60	351	276,1	BHK
17			60	364	281	165,5	ONT	20-2014	364	60	281	575,0	ONT
18			60		309	385,5	CLN						
19			60		275	24,0	ONT						